TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 03/2025/QĐST-HNGĐ	*Đak Đoa, ngày 10 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84; 110 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1, 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về nức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sự dụng án phí, phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:171/2024/TLST-HNGĐ ngày 29//11/2024 về việc:*"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc dân sự;

1. Anh Sơn Thảo N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 10, xã Ia Pết, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/ 01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C chung sống với nhau ngày 02/7/2013. Đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Pết, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

Nay, Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những N nhân đó anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh N và chị C có 02 con chung tên là: Thái Bảo, sinh ngày 02/9/2013; Sơn Ngọc Bảo Nghi, sinh ngày 09/11/2016.

Về con chung theo nguyện vọng của các con cũng như anh N và chị C thỏa thuận giao các con Thái Bảo, sinh ngày 02/9/2013; Sơn Ngọc Bảo Nghi, sinh ngày 09/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C thỏa thuận anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị C mỗi tháng là 2.000.000 đồng/ 1 cháu x 2 cháu = 4.000.000 đồng / 2 cháu / tháng cho đến khi con thành niên, Thời gian cấp dưỡng thực hiện từ tháng 01/2025.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên anh N và chị C không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh N và chị C có 02 con chung tên là: Thái Bảo, sinh ngày 02/9/2013; Sơn Ngọc Bảo Nghi, sinh ngày 09/11/2016. Về con chung theo nguyện vọng của các con cũng như anh N và chị C thỏa thuận giao các con Thái Bảo, sinh ngày 02/9/2013; Sơn Ngọc Bảo Nghi, sinh ngày 09/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng., giáo dục đến khi thành niên, hoặc con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C thỏa thuận anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị C mỗi tháng là 2.000.000 đồng/ 1 cháu x 2 cháu = 4.000.000 đồng / 2 cháu / tháng cho đến khi con thành niên, Thời gian cấp dưỡng thực hiện từ tháng 01/2025.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Sơn Thảo N và chị Nguyễn Thị Kim C mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010736 ngày 12/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Anh N và chị C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a; 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Chi cục THADS huyện Đak Đoa;
- UBND xã Ia Pết, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (Số: 60/2016 ngày 30/12/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đoàn Xuân Hòa